

Bản án số: 79/2018/HS-ST
Ngày 26/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thò Bá Xô.

2. Ông Lang Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:

Bà Vi Thị Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 85/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Ngô Lê V: Tên gọi khác: Không; sinh năm 1987, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối 5, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ văn hóa : Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Xuân Đ; con bà Lê Thị D; có vợ: Trần Thị Ánh H; con: Có 01 người, sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/7/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2018. Có mặt.

2. Nguyễn Văn T: Tên gọi khác: Không; sinh năm 1975, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối 3, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ văn hóa : Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Y (Đã chết); con bà Dương Thị L; có vợ: Lô Thị T; con: Có 02 người, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/10/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2018. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/5/2018 Nguyễn Văn T hỏi mua ma túy với Ngô Lê V. T đưa cho V 4.000.000 đồng. V cầm tiền và đi mua một gói ma túy tổng hợp với một người không quen biết với giá 3.000.000 đồng. Mua được ma túy V đưa về và đưa cho T. T đưa về đã sử dụng đi một ít, đến chiều ngày 28/5/2018 T đưa ma túy ra chuẩn bị sử dụng thì bị bắt quả tang; thu giữ 02 viên nén màu hồng; qua khám xét nơi ở của T thu giữ thêm 10 viên nén màu hồng và 01 chiếc điện thoại. Tại cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Văn T khai số ma túy thu được là do T mua với Ngô Lê V để sử dụng. Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra thi hành lệnh bắt và khám xét trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Lê V; qua khám xét thu giữ 01 viên nén màu hồng.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q qua xác định trọng lượng 02 viên nén màu hồng thu của Nguyễn Văn T khi bắt quả tang ký kiểm M1 và 10 viên nén màu hồng thu của Nguyễn Văn T khi khám xét ký hiệu M2 và có tổng khối lượng 01 (Một) gam.

01 viên nén màu hồng thu của Ngô Lê V có khối lượng 0,08 gam.

Bản kết luận giám định số 721/KL- PC54(MT) ngày 06/6/2018 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Hai mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M1 và M2 thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định là Methamphetamine có tổng khối lượng 01 (Một) gam.

Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Ngô Lê V gửi tới giám định là Methamphetamine và có khối lượng 0,08 gam (Không phải không tám gam).

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Ngô Lê V và Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 25/5/2018 tại khối 5, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An Ngô Lê V đã bán trái phép chất một gói ma túy cho Nguyễn Văn T với giá 4.000.000 đồng. Mua được ma túy T đưa về nhà cất để sử dụng dần. Đến ngày 28/5/2018 T đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang; thu của T 12 viên ma túy. Cùng ngày Ngô Lê V bị bắt trong trường hợp khẩn cấp và bị thu 01 viên ma túy.

Bản cáo trạng số 90/CT-VKS- HS ngày 10/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Ngô Lê V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Ngô Lê V do không xác minh được họ tên và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt:

Bị cáo Ngô Lê V từ 30 đến 36 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 đến 18 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vỏ gói ma túy; tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn T; Truy thu số tiền bán ma túy đối với Ngô Lê V 1.000.000 đồng và miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- **Về nội dung vụ án:** Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào ngày 25/5/2018 tại khối 5, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An Ngô Lê V đã bán trái phép chất một gói *Methamphetamine* cho Nguyễn Văn T với giá 4.000.000 đồng. Mua được ma túy T đưa về nhà cất để sử dụng. Đến ngày 28/5/2018 T đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang; thu của T 12 viên *Methamphetamine* có khối lượng 01 gam. Cùng ngày Ngô Lê V bị bắt trong trường hợp khẩn cấp và bị thu 01 viên *Methamphetamine*, có khối lượng 0,08 gam. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo Ngô Lê V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng.

Đối với Ngô Lê V đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T với khối lượng 01 gam *Methamphetamine* và thu của bị cáo 0,08 gam *Methamphetamine*. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn; bố của bị cáo ông Ngô Xuân Đ và mẹ của bị cáo bà Lê Thị D là người có công, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T mua 01 gam *Methamphetamine* với mục đích để sử dụng, bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm với số ma túy đã mua; bị cáo có nhân thân xấu,

nên cũng cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt:

Bị cáo Ngô Lê V từ 30 đến 36 tháng tù.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là hợp lý.

Bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 đến 18 tháng tù. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là thấp vì bị cáo có nhân thân xấu.

- **Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- **Về vật chứng:** Đối với 12 viên ma túy thu của Nguyễn Văn T và 01 viên ma túy thu của Ngô Lê V. Cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy hết, còn lại vỏ gói không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn T, đây là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; Cần truy thu số tiền bán trái phép chất ma túy đối với Ngô Lê V.

- **Về án phí:** Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Ngô Lê V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Phạt Ngô Lê V 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/5/2018.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Phạt Nguyễn Văn T 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/5/2018.

Căn cứ vào các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vỏ gói *Methamphetamine* thu giữ của Nguyễn Văn T và Ngô Lê V; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1112 thu giữ của Nguyễn Văn T; Truy thu 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) đối với Ngô Lê V để nộp ngân sách nhà nước.

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 15/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự: Buộc các bị cáo Ngô Lê V và Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Ngô Lê V và Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Bị cáo.
- VKSND huyện Q
- Công an huyện Q
- Chi cục THA DS huyện Q
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án

Nguyễn Công Phong